**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TIẾNG VIỆT – LỚP 3**

**Đánh giá cuối học kỳ II – tiết 4**

**1. Yêu cầu cần đạt:**

**\* Năng lực chung:**

+ Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tham gia học tập, biết liên hệ bản thân.

+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**\* Năng lực đặc thù :**

**+** Viết được 8 – 10 câu về tình cảm, cảm xúc với một nhân vật hoặc về lí do thích hay không thích một nhân vật hoặc thuật lại một việc làm bảo vệ môi trường.

**2. Đồ dùng dạy học**

**+ Giáo viên :** Kế hoạch bài dạy, bài giảng, SGK, SGV.

**+ Học sinh :** SGK.

**3. Hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Hoạt động 1: Khởi động: (2 phút)**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  **Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **Cách tiến hành:** | |
| GV cho học sinh hát.  Gv giới thiệu bài mới. | Học sinh hát. |
| **Hoạt động 2: Luyện tập - Viết đoạn văn ngắn**  **Mục tiêu:** HS viết được đoạn văn ngắn theo yêu cầu của đề bài.  **Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **Cách tiến hành:** | |
| Gọi học sinh đọc đề bài 2 trang 133.  Yêu cầu học sinh chọn 1 trong 3 đề bài viết vào VBT, chia sẻ trong nhóm.  Yêu cầu học sinh chia sẻ bài làm trước lớp.  Giáo viên nhận xét.  Yêu cầu học sinh tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.  Giáo viên nhận xét một số bài viết. | Học sinh đọc đề bài 2 trang 133.  Học sinh chọn 1 trong 3 đề bài viết vào VBT, chia sẻ trong nhóm.  Học sinh chia sẻ bài làm trước lớp.  ***Gợi ý 1:* chọn đề c**  *+ Nơi em sinh ra và lớn lên là một thành phố nằm ven biển. Sau mỗi mùa hè, khách du lịch đến và đi đã để lại một lượng rác khá lớn ở gần bờ biển. Chính vì vậy, em đã rủ các bạn trong lớp vào mỗi buổi chiều đến các bờ biển để dọn dẹp. Chúng em sử dụng những bao tải lớn, đeo găng tay bảo hộ. Sau đó, cả nhóm phân công nhau ra từng khu vực để dọn dẹp. Những đồ dùng như chai nước, vỏ lon… được phân loại riêng,* *đem bán để lấy một số tiền nho nhỏ mua sách vở cho các bạn học sinh nghèo. Các loại rác khác đều được bỏ vào bao tải, sau đó đem đến khu xử lý rác. Tuy công việc khá vất vả, nhưng chúng em cảm thấy vô cùng vui vẻ vì đã làm được một việc tốt góp phần bảo vệ môi trường của quê hương mình.*  *+ Em thấy việc bảo vệ môi trường rất cần thiết, vì mang lại sức khỏe cho mọi người chính vì vậy lớp em đã chọn công việc tổng vệ sinh lớp học. Vào chiều thứ sáu lớp em bắt đầu. Để làm việc tốt lớp em đã chuẩn bị khẩu trang, giẻ lau, chổi.... Cô giáo giao nhiệm vụ cho từng tổ, từng bạn rất chi tiết tỉ mỉ. Các bạn nam khỏe nên cô giáo giao nhiệm vụ kê bàn ghế, quét mạng nhện. Còn các bạn nữ thì làm công việc nhặt rác, lau bảng. Em được cô giáo phân công lau bảng. Đầu tiên em đi vò khăn rồi quay về lớp để lau bảng. Em lau từ bảng này đến bảng khác cho thật sạch để cô khen. Buổi lao động rất mệt nhưng lại thật vui, em nhìn mặt bạn nào cũng đỏ bừng, mồ hôi nhễ nhãi. Khi cô hiệu trưởng bước vào lớp em, cô rất khen làm cô chủ nhiệm rất vui lòng nên cả lớp em mỗi người được thưởng điểm. Chưa đầy một tiếng đồng hồ lớp em đã xong. Em rất tự hào về lớp học của mình.*  ***Gợi ý 2:* chọn đề b**  *+ Trong các câu chuyện đã học em thích nhất là nhân vật  I - sắc Niu Tơn trong câu chuyện Đồng hồ Mặt Trời. Đặc điểm làm em ấn tượng nhân vật này bởi sự sang tạo và thông minh của ông. Chỉ những quan sát nhỏ về sự thay đổi chiều dài của cái bóng mình theo thời gian mà ông đã phát minh ra được đồng hồ mặt trời mà trước giờ chưa ai làm được. Bên cạnh đó, sau khi phát minh đồng hồ mặt trời xong, ông dặt nó ở nơi mà tất cả mọi người dân trong làng đều có thể nhìn thấy thời gian trong ngày của mình để làm việc hiêu quả hơn. Chính hành động nhỏ ấy của ông đã cho người đọc cảm nhận được  I - sắc Niu Tơn là một người  rất biết cách quan tâm người khác, ông suy nghĩ cho cuộc sống của những người xung quanh.  I - sắc Niu Tơn  là người đáng được tôn trọng và noi gương học hỏi tài trí thông minh của ông.*  *+ Câu chuyện Cóc kiện trời dẫn dắt ta vào một tình huống thú vị. Không ngờ con cóc bé nhỏ, xấu xí vẫn thơ thẩn ở bờ bụi hay dưới gầm giường lại có chí lớn và tài giỏi đến vậy. Các con vật ở trần gian hồi ấy đều bị nạn hạn hán, khát khô cả* *họng. Nhưng khác với các con vật nằm chờ chết, Cóc quyết tâm một mình lên thiên đình kiện Trời. Hành động dũng cảm của Cóc được nhiều con vật khác xin theo, nhờ đó đội quân mạnh hẳn lên. Tuy đội quân có cả loài mạnh như Gấu và Cọp, tinh ranh như Cáo, nhưng chỉ huy vẫn thuộc về Cóc. Vì chỉ có Cóc mới đủ quyết tâm, lòng dũng cảm và trí thông minh.Cách bố trí quân của Cóc đã thể hiện cách dùng binh khôn ngoan*: *biết tận dụng thế mạnh của mỗi loài. Cua vốn ở dưới nước nên phục trong chum nước, Ong biết bay nên nấp sau cánh cửa. Cáo, Gấu, Cọp là những con vật to lớn nên nấp hai bên cửa chờ lệnh. Khi giao chiến, Cóc điều quân thật hợp lí. Nếu Trời dùng đối thủ “trên cơ” để trị quân của Cóc thì Cóc lại dùng đối thủ “trên cơ” của Trời: Gà mổ Cóc thì Cáo ra bắt Gà ; Chó bắt Cáo thì Gấu trị Chó. Cứ thế, quân của Trời luôn bị động. Nhưng đến lượt Thần Sét xông ra cực kì nguy hiểm cho quân của Cóc, vì Thần Sét có sức mạnh ghê gớm, nếu đánh tay đôi sẽ không ai địch nổi. Chỉ có đánh* *đòn phối hợp, đẩy Thiên Lôi vào thế hoàn toàn bị động thì mới có cơ thắng. Và Cóc đã sử dụng đòn phối hợp của cả Ong, Cua và Cọp. Cóc và các con vật ở hạ giới tiêu biểu cho chính nghĩa, tình đoàn kết, mưu trí và lòng dũng cảm. Trời phải nhượng bộ trên thế thua và từ đó hễ Cóc nghiến răng, tức là nhắc nhở (hoặc coi là ra lệnh cũng được) là Trời phải làm mưa. Nó phản ánh cuộc đấu tranh chống nạn hạn hán thật quyết liệt của người xưa.*  Học sinh tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.  Học sinh lắng nghe. |
| **Hoạt động vận dụng (3 phút)**  **\* Mục tiêu:** Khắc sâu kiến thức bài học  **\* Phương pháp, hình thức:** vấn đáp.  **\* Cách tiến hành:** | |
| - GV hỏi: Hôm nay, em đã học những nội dung gì? Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?  - Yêu cầu học sinh chia sẻ với người thân, gia đình và bạn bè về nội dung bài học  - Chuẩn bị tiết sau. | Học sinh trả lời.  Học sinh chia sẻ với người thân, gia đình và bạn bè về nội dung bài học |

**Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có):**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |